

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**  
(Số tuần: 3 tuần: Từ ngày 23/12/2024 - 10/01/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- H <sup>2</sup> : Hít vào thở ra. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Đứng nhún chân.	* <b>HD chơi - tập:</b> - H <sup>2</sup> : Gà trống gáy - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên - Chân: Đứng nhún chân - Tập theo nhạc bài hát: Con gà trống.	
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động "Đứng co 1 chân"	- Đứng co 1 chân	* <b>Chơi-tập có chủ định:</b> - Đứng co 1 chân + Trò chơi: Bong bóng xà phòng	
4	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động "Trườn qua vật cản"	- Trườn qua vật cản	* <b>Chơi – tập có chủ định:</b> - Trườn qua vật cản + TCVD: Ném bóng vào rổ * <b>Hoạt động chơi:</b> - Trò chơi: Con bọ dừa	
5	Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động "Ném bóng về phía trước".	- Ném bóng về phía trước.	* <b>Chơi – tập có chủ định:</b> - Ném bóng về phía trước + TCVD: Đuổi bắt	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng các con vật, chơi trò chơi "Con sên"	- Đóng cọc bàn gỗ - Tập luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút di màu - Trò chơi: Con sên	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Chơi xếp hình đường đi, xếp chuồng, tập di màu các con vật gần gũi. - Luồn, buộc dây giày, cài, cởi cúc áo. - Trò chơi mới: Con rùa	
9	Trẻ có thể ngủ một giấc buổi trưa đủ giấc.	- Chuẩn bị chỗ ngủ	* <b>Hoạt động ngủ:</b> - Trò chuyện, nhắc nhở trẻ lấy gối ngủ, lấy chăn để ngủ, tự về chỗ ngủ. - Thực hành trẻ tự lấy gối	
11	Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (đi vệ sinh, rửa tay sau khi tiếp xúc	- Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay.	* <b>Hoạt động vệ sinh:</b> Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay trước khi ăn và khi tay bẩn,	

	với con vật).		sau khi tiếp xúc với con vật.	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
15	Trẻ có thể nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm của một số con vật quen thuộc.	- Nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Bắt chước vận động của các con vật; Bắt chước tiếng kêu của các con vật; Gà gáy vịt kêu; con gì? kêu như thế nào? con chuồn chuồn.</li> <li>- Xem tranh ảnh và mô tả về các con vật quen thuộc</li> </ul>	
19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	<p><b>* Chơi - tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết: Con gà, con vịt</li> <li>- Nhận biết: Con chó, con mèo</li> <li>- Nhận biết: Con cá, con tôm.</li> </ul>	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
23	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi: Con gì đây? Đi, gáy, kêu thế nào?	- Nghe các câu hỏi: : “Con gì?”, “sống ở đâu?”, “Kêu, gáy, đi thế nào?”	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về các con vật gần gũi.</li> <li>- Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của các con vật</li> </ul>	
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Quả trứng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe truyện ngắn: Quả trứng</li> <li>- Kể lại đoạn truyện đã được nghe nhiều lần.</li> <li>- Lắng nghe người lớn đọc sách.</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyện: Quả trứng</li> <li>- Cho trẻ xem sách về các con vật</li> </ul>	
25	Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng về tên các con vật.	- Phát âm các âm khác nhau về tên các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, côn trùng.	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem tranh ảnh và gọi tên các con vật.</li> <li>- TCTV: Trẻ nói được tên một số con vật quen thuộc: Con mèo; con chó; con gà trống; gà mái; con vịt, con ngan...</li> <li>- Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu.</li> </ul>	
26	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Gà gáy, con cá vàng với sự giúp đỡ của cô giáo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu.</li> <li>- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Gà gáy, con cá vàng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu.</li> </ul>	

			<p><b>* Chơi-tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thơ: Gà gáy, con cá vàng.</li> <li>- Trò chơi dân gian: Nu na nu nống.</li> </ul>	
27	Trẻ có thể nói được câu đơn có các từ thông dụng chỉ tên gọi, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	- Sử dụng các từ chỉ các con vật: Gà, vịt, ngan, chó, mèo, cua, tôm, cá, ong, bướm,...	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Đoán tên con vật qua tiếng kêu.</li> <li>- Trò chơi mới: Bịt mắt bắt dê.</li> <li>- Xem tranh ảnh gọi tên các con vật.</li> </ul>	
28	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? kêu như thế nào?	- Thể hiện hiểu biết của bản thân bằng 1-2 câu đơn giản về các con vật gần gũi.	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ xem tranh ảnh, kể, mô tả về các con vật gần gũi.</li> </ul>	
<b>4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>				
35	Trẻ có thể biểu lộ được sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Quan tâm đến các con vật nuôi.	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chơi: Gà trong vườn rau.</li> <li>+ Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu</li> </ul>	
37	Trẻ có thể thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng, bác sĩ khám bệnh; nấu cho em ăn; tắm cho em bé ru em ngủ).	- Tập sử dụng một số đồ chơi: con vật nuôi bằng đồ chơi: chó, mèo, gà, vịt,... cám, thóc, gạo, ngô,...đồ dùng nấu ăn,...	<p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi: Bán hàng; nấu ăn; tắm cho em.</li> </ul>	
39	Trẻ có thể thực hiện được một số yêu cầu của cô giáo.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: để đồ chơi vào nơi quy định.	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy, cất đồ chơi sau khi chơi.</li> </ul>	
40	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “Những con vật đáng yêu”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát “tiếng hát vịt con”</li> <li>- Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống,...</li> <li>- Bài hát dân ca: Cò lả.</li> <li>- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Gà gáy.</li> </ul>	<p><b>* Chơi - tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Gà trống, mèo con và cún con.</li> <li>- Nghe hát: Tiếng hát vịt con</li> <li>- VĐTN: Gà gáy</li> <li>- Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi:</b> Hát dân ca "Cò lả"</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi với các dụng cụ âm</li> </ul>	

			nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,...	
41	Trẻ thích di màu, nặn, xếp ao, chuồng, xâu vòng.	- Di màu, nặn, xếp hình, xâu vòng.	<p><b>* Hoạt động với đồ vật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nặn con giun</li> <li>+ Xếp chuồng</li> <li>+ Xếp ao cá</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp đường đi, vò, xé giấy,...</li> <li>- Di màu, xem sách, tranh ảnh về các con vật.</li> </ul>	

Tổng số mục tiêu: 20

**Người lập kế hoạch**

**Ký duyệt**

**Nguyễn Thị Phương**